|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN AN LÃO**  **TRƯỜNG THCS** | **BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN : Công nghệ 9** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung kiến thức | Đơn vị kiến thức | Mức độ nhận thức | | | | | | | | Tổng | | | **%**  tổng điểm |
| Nhận biết | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | Số CH | | Thời gian (phút) |
| **Số**  **CH** | **Thời gian** (phút) | **Số**  **CH** | **Thời gian** (phút) | **Số**  **CH** | **Thời gian** (phút) | **Số**  **CH** | **Thời gian** (phút) | **TN** | **TL** |
| 1 | Lắp đặt mạng điện trong nhà | ***1.1. Giới thiệu nghề điện dân dụng.*** | 2 | 2,5 | 1 | 3,0 | 1 | 12,0 |  |  | 3 | 1 | 17,5 | **35,0** |
| ***1.2. Vật liệu dùng trong lắp đặt mạng điện.*** | 2 | 2,5 | 2 | 4,0 |  |  |  |  | 4 |  | 6,5 | **20,0** |
| ***1.3. Dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện.*** | 2 | 2,5 | 1 | 2,0 |  |  |  |  | 3 |  | 4,5 | **15,0** |
| ***1.4. Sử dụng đồng hồ đo điện.*** | 1 | 1,25 | 1 | 3,0 |  |  |  |  | 2 |  | 4,25 | **10,0** |
| ***1.5. Thực hành nối dây dẫn điện.*** |  |  |  |  |  |  | 1 | 8,0 | 12 | 1 | 8,0 | **20,0** |
| **Tổng** | | | **7** | **10,0** | **5** | **15,0** | **1** | **12,0** | **1** | **8,0** | **14** | **2** | **45,0** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **30** | | **30** | | **20** | | **20** | |  |  |  |  |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | **60** | | | | **40** | | | |  |  |  |  |

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

MÔN CÔNG NGHỆ 9

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Lắp đặt mạng điện trong nhà** | ***1.1. Giới thiệu nghề điện dân dụng*** | **Nhận biết:**  - Nêu được vai trò của nghề điện dân dụng trong đời sống và sản xuất. |  |  |  |  |
| - Nêu được đặc điểm chung của nghề điện dân dụng. | 1 | 1 |  |  |
| - Nắm được yêu cầu của nghề điện dân dụng | 1 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Hiểu rõ tầm quan trọng của nghề điện dân dụng trong sản xuất và đời sống |  | 1 |  |  |
| **Vận dụng:**  - Có niềm đam mê, yêu thích để phấn đấu học tập và rèn luyện sức khỏe để trở thành người thợ điện giỏi. |  |  | 1 |  |
| ***1.2. Vật liệu dùng trong lắp đặt mạng điện.*** | **Nhận biết:**  - Kể tên được một số dây dẫn điện thông dụng trong lắp đặt mạng điện. | 1 |  |  |  |
| - Phân biệt được các loại dây dẫn điện trong lắp đặt mạng điện | 1 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  *-* Mô tả được cấu tạo của dây dẫn điện trần và dây dẫn điện có bọc cách điện. |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  | - Mô tả được cấu tạo của dây dẫn điện khác dây cáp điện trong lắp đặt mạng điện. |  | 1 |  |  |
| ***1.3. Dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện.*** | **Nhận biết:**  - Nêu và kể tên được các dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện thông dụng. | 1 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Nắm rõ được cách sử dụng các dụng cụ lắp đặt như kìm, tua vít, khoan và các loại thước. | 1 | 1 |  |  |
| - Nhận diện được các loại đồng hồ đo điện thông dụng như ampe kế, vôn kế, công tơ điện và tác dụng của chúng trên mạng điện. |  |  |  |  |
| ***1.4. Sử dụng đồng hồ đo điện*** | **Nhận biết:**  - Nêu được tác dụng của công tơ điện và đồng hồ vạn năng. | 1 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Cách sử dụng công tơ điện và đồng hồ vạn năng để đo và kiểm tra mạng điện, mạch điện. |  | 1 |  |  |
| **Vận dụng:**  - Nắm được các đo điện trở bằng đồng hồ vạn năng. |  |  |  |  |
| **Vận dụng cao:**  - Tính toán được sai số tuyệt đối của đồng hồ đo điện. |  |  |  | 1 |
| **Tổng** | | |  | **7** | **5** | **1** | **1** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS TRƯỜNG SƠN** | BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I  NĂM HỌC 2022-2023  MÔN : Công nghệ 9  *Thời gian làm bài: 45 phút* |

Họ và tên học sinh:………………………………….; Lớp:…………… SBD:……

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm | Lời phê của giáo viên |

A.TRẮC NGHIỆM (6 điểm) *Chọn chỉ một phương án trả lời đúng :*

**Câu 1.** Đối tượng lao động của nghề điện dân dụng là...

A. lắp đặt mạng điện sinh hoạt. B. các loại đồ dùng điện.

C. sửa chữa đồ dùng điện. D. làm việc trong nhà.

**Câu 2.** Sửa chữa quạt điện thuộc chuyên ngành nào của nghề điện dân dụng?

A. Lắp đặt mạng điện sản xuất và sinh hoạt.

B. Lắp đặt trang thiết bị phục vụ sinh hoạt.

C. Bảo dưỡng, vận hành và sửa chữa đồ dùng điện.

D. Lắp đặt thiết bị phục vụ sản xuất.

**Câu 3.** Người lao động nghề điện dân dụng **không cần** có yêu cầu nào sau đây?

A. Kiến thức tối thiểu phải có trình độ văn hóa tốt nghiệp cấp THCS.

B. Có kĩ năng đo lường các thiết bị điện và mạng điện.

C. Có thái độ yêu thích những công việc của nghề điện.

D. Có năng khiếu về điện.

**Câu 4.** Phân loại dây dẫn điện gồm có?

1. 2 loại. B. 3 loại. C. 4 loại. D. 5 loại.

**Câu 5**. Lõi dây dẫn điện thường làm bằng vật liệu gì?

A. Bạc. B. Sắt. C. Kẽm. D. Đồng hoặc nhôm.

**Câu 6.** Ký hiệu của dây dẫn bọc cách điện thường là M(nxF) trong đó F là ký hiệu của:

1. lõi đồng. B. số lõi dây. C. tiết diện lõi dây. D. lõi nhôm.

**Câu 7**. Cần lựa chọn vỏ bảo vệ của dây cáp khi lắp đặt để…

1. chống cháy nổ. B. phù hợp với môi trường lắp đặt.

C. tăng tính thẩm mỹ. D. tỏa nhiệt nhanh.

**Câu 8**. Đồng hồ đo điện nào đo được điện năng tiêu thụ của gia đình em?

A. Vôn kế. B. Ampe kế. C. Công tơ điện. D. Đồng hồ vạn năng.

**Câu 9**. Ampe kế được mắc như thế nào với mạch điện cần đo?

A. Nối tiếp. B. Song song. C. Hỗn hợp. D. Vuông góc.

**Câu 10**. Muốn đo đường kính lõi dây dẫn điện một cách chính xác ta dùng loại thước nào?

A. Pan me. B. Thước dây. C. Thước lá. D. Thước cặp.

**Câu 11**. Đồng hồ vạn năng **không** thể đo được…

A. cường độ dòng điện. B. hiệu điện thế. C. điện năng tiêu thụ. D. điện trở.

**Câu 12.** Biết số chỉ công tơ tháng 9 là 3112, số chỉ công tơ tháng 10 là 3547. Điện năng tiêu thụ trong tháng 10 là...

A. 425 kWh B. 435 kWh C. 445 kWh D. 453 kWh

**B. TỰ LUẬN (4 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):** Em hãy cho biết nghề điện dân dụng có triển vọng phát triển như thế nào ?

**Câu 2 (2 điểm):** Em hãy tính sai số tuyệt đối lớn nhất của Vôn kế có thang đo là 250V, cấp chính xác là 1,5 ?

**Bài làm**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN CÔNG NGHỆ 9**

1. TRẮC NGHIỆM (6 điểm): Mỗi câu 0,5 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| Đáp án | B | C | D | C | D | A | B | C | A | A | C | B |

**B. TỰ LUẬN (4 điểm):**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1** | 1 | Nghề điện dân dụng góp phần thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. | 0,5 |
| 2 | Tương lai nghề điện dân dụng gắn liền với sự phát triển điện năng, đồ dùng điện và tốc độ phát triển xây dựng nhà ở. | 0,5 |
|  | 3 | Nghề điện dân dụng có nhiều điều kiện phát triển không những ở thành phố mà còn ở nông thôn miền núi. | 0,5 |
|  | 4 | Do sự phát triển của cách mạng khoa hoc và kỹ thuật, luôn xuất hiện nhiều thiết bị mới, tính năng hiện đại đòi hỏi người thợ điện luôn phải cập nhật, nâng cao kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp | 0,5 |
| **2** |  | Sai số tuyệt đối lớn nhất là: | 2,0 |